

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Vinh.
2. Ông Giáp Đức Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng C - Thẩm tra viên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lan Thành T, sinh năm 1984; tên gọi khác: không có; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: thôn MT, xã LM, huyện TH, tỉnh HD; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lan Văn Đệ (đã chết) và bà Phạm Thị Chinh, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ con; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến ngày 06/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (*đã chết*). Địa chỉ: Thôn CĐ, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn BL, xã MS, huyện HL, tỉnh LS.

*** Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị H:**

- Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1952 Địa chỉ: Thôn CĐ, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà Dương Thị P, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn CĐ, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Thanh Lương, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Cháu Nguyễn Thùy L, sinh năm 2008 và cháu Nguyễn Hải Phong sinh năm 2014, cùng địa chỉ: Thôn Thanh Lương, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang do anh Nguyễn Văn C là bố đẻ đại diện hợp pháp (Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt).

Ông Nh, bà P ủy quyền cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Thanh Lương, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang tham gia tố tụng (Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lý Trần Đ, sinh năm 1986. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, thị trấn HL, huyện HL, tỉnh LS.

2. Anh Tưởng Duy H, sinh năm 1978. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn CD, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TL, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Ngô Văn H1, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn CD, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ Thôn C, xã YT, huyện HL, tỉnh LS

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lan Thành T, sinh năm 1984 có hộ khẩu thường trú ở thôn MT, xã LM, huyện TH, tỉnh HD có giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/12/2019, Trung điều khiển ô tô, biển kiểm soát 12C-053.36 chở anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 ở thôn Bến Lường, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ngồi ở ghế phụ và anh Nguyễn Quốc Tuấn, sinh năm 1996 ở thôn Chùa, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ngồi ở ghế sau từ thị trấn Mẹt, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trên Quốc lộ 1A về thị trấn Kép, huyện LG để mua quần áo. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, Trung điều khiển xe ô tô đi đến Km 95+450 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn CD, xã QT, huyện LG là đoạn đường thuộc khu Đ dân cư, Trung điều khiển xe đi ở làn đường xe cơ giới theo chiều đi của mình. Lúc này ở làn đường xe cơ giới ngược chiều có chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 ở thôn CD, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 98B1-598.70 đang chuyển hướng đi sang đường để vào nhà hàng Khôi Tuyến. Trung khai, khi Trung điều khiển xe đi gần đến nhà hàng Khôi Tuyến thì phát hiện thấy xe mô tô của chị H

đi đến làn đường xe cơ giới của Trung, cách đầu xe ô tô của Trung khoảng 08 mét nên Trung đánh lái sang phải để tránh chị H nhưng do khoảng cách quá gần nên phần ba đờ sóc trước bên trái, móc cứu hộ đầu xe ô tô bên trái đâm vào sườn xe mô tô bên phải của chị H làm chị H ngã xuống mặt đường trôi trượt ra ngoài hành lang đường bên phải cùng xe mô tô và ô tô. Hậu quả: Chị H bị tH được đưa đi cấp cứu, sau đó chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Dấu vết hiện trường (phải - trái tính theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội):

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại Km 95+410 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn CD, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Phía Bắc tiếp giáp với thôn CD, xã QT; phía Nam tiếp giáp với thôn Cầu Đá, xã QT, huyện LG; phía Đ và phía Tây hiện trường tiếp giáp với khu dân cư thôn CD, xã QT, huyện LG. Mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 12m, hai bên mép đường không có lề đường, có hành lang đường. Giữa đường có vạch sơn màu vàng ngắt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, tiếp đến là 02 vạch kẻ sơn màu trắng, nét liền, chia làn đường ngoài cùng dành cho xe thô sơ cùng rộng 2,5m, hai làn giữa dành cho xe cơ giới cùng rộng 3,5m. Hai bên đầu đường phía Bắc và phía Nam hiện trường có biển báo hiệu “khu Đ dân cư”. Lấy cột Km 95+400 tại vị trí mép đường phải làm mốc của hiện trường vụ tai nạn.

Xe mô tô biển kiểm soát 98B1-598.70 đổ nghiêng phải trên hành lang đường phải, đầu xe hướng Đ Nam, trục bánh trước cách mép đường phải 0,3m; trục bánh sau cách mép đường phải 0,7m, ký hiệu là (1).

Xe ô tô biển kiểm soát 12C-053.36 đổ trên hành lang đường phải, đầu xe hướng Tây Nam, trục bánh trước bên trái cách mép đường phải 3,5m và cách trục bánh sau xe mô tô 98B1-598.70 là 15,8m, trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 2,4m, ký hiệu là (2).

Trên mặt đường có các dấu vết sau:

Dấu vết cày xước mặt đường không liên tục, kích thước (37,1x0,6)m, vết đơn rộng 0,02m, hướng Đ Bắc - Tây Nam, điểm đầu vết cách mép đường phải 2,5m, điểm cuối vết kết thúc tại vị trí sườn xe bên phải của xe mô tô 98B1-598.70, ký hiệu là (3).

- Dấu vết mài sát mặt đường, dính chất màu đen, kích thước (1,8x0,14) m, hướng Đ Bắc - Tây Nam, điểm đầu vết cách mép đường phải 1,4m, điểm cuối vết cách mép đường phải 1,1m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 12C-053.36 là 16,6m, ký hiệu là (4).

*** Khám nghiệm pH tiện xác định:**

- **Dấu vết trên xe ô tô biển kiểm soát 12C-053.36:** Xe nhãn hiệu Mazda, màu sơn xanh:

Toàn bộ ba đèn sóc trước có vết mài sắt, bẹp méo, nứt vỡ sơn nhựa, dính bùn đất và lá cây khô, kích thước (195x75)cm; mặt trước ba đèn sóc trước tại vị trí cách đất 70cm, cách đầu xe bên trái 92cm có vết hằn lõm, mài sắt, nứt vỡ sơn nhựa, bám dính chất màu đỏ (nghi sơn) hướng từ trước ra sau kích thước (12x11)cm; mặt trước đầu móc cứu hộ bên trái cách đất 35cm cách đầu xe bên trái 46cm có vết mài sắt sơn kim loại kích thước (04x2,4)cm.

- **Dấu vết trên xe mô tô biển kiểm soát 98B1-598.70:** Xe nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn bạc đen đỏ:

Vỡ khuyết đèn pha và xi nhan trước bên phải; cánh yếm phải và mặt ngoài để chân trước bên phải có vết mài sắt, đứt vỡ sơn nhựa bám dính bụi đất kích thước (73x36)cm; mặt ngoài ốp nhựa dưới yên bên phải cách đất 68cm, cách trụ bánh sau 43cm có vết mài sắt sơn, nứt vỡ nhựa, kích thước (16x13)cm; mặt ngoài ống xả bên phải cách đất 33cm có vết mài sắt, hằn lõm kim loại kích thước (08x3,5)cm.

*** Khám nghiệm tử thi chị H xác định:**

Vùng đỉnh trái có vết tH rách da, bầm dập, tụ máu, sâu đến xương. Vỡ sập xương sọ vùng đỉnh trái, qua kẽ xương sọ vỡ có máu màu đỏ chảy ra; gãy xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 cung trước bên phải; gãy xương cánh chậu phải; chọc hút khoang màng phổi bên phải ra nhiều máu không Đ màu đỏ; gãy nát xương cánh tay phải, trật khớp cổ tay phải; gãy 1/3 xương đùi phải; trật khớp háng trái.

Tại Kết luận Giám định pháp y về tử thi số 3871/19/GDPY ngày 09/12/2019 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết do đa chấn tH do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Dấu vết hằn lõm kim loại, mài sơn, vỡ nhựa ở sườn xe bên phải, ốp nhựa để chân trước bên phải, mặt ngoài ống xả của xe mô tô 98B1-598.70 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sắt sơn, hằn lõm, nứt vỡ kim loại, bám dính chất màu đỏ ở ba đèn sóc trước, móc cứu hộ đầu xe bên trái của xe ô tô 12C-053.36 là phù hợp. Vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô 12C-053.36 với xe mô tô 98B1-598.70 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường, ký hiệu số (3), thuộc phần đường bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các PH tiện trước khi xảy ra tai nạn.

Quá trình điều tra, Lan Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 95.000.000 đồng. Đến nay, anh Nguyễn Văn C, là đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền, đại diện hợp pháp theo pháp luật của những người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Lan Thành T.

Quá trình điều tra đã làm rõ xe ô tô 12C-053.36 là của anh Lý Trần Đ, sinh năm 1986 ở khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thế chấp cho anh Tường Duy Hưởng, sinh năm 1978 ở thôn CĐ, xã QT, LG để vay tiền sau đó anh Hưởng cho bị can Trung mượn để đi lại. Ngày 17/01/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu, anh Hưởng, anh Đ không yêu cầu bồi thường gì. Ngày 16/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 98B1-598.70 cho anh C, anh C nhận lại không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân huyện LG đã truy tố bị cáo Lan Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lan Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại anh Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai quá trình xảy ra vụ án anh bị va đập vào cửa kính và phải đi điều trị khâu 8 mũi tại bệnh viện quân đội khu CĐ nhưng anh không có yêu cầu đề nghị giám định sức khỏe và cũng không yêu cầu bị cáo Lan Thành T phải bồi thường về dân sự.

Anh Nguyễn Văn C là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền, đại diện theo pháp luật của những người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, có lời khai, biên bản thỏa thuận về dân sự, đến nay không có yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lan Thành T.

Anh Lý Trần Đ và anh Tường Duy Hưởng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt đã có lời khai nhận được tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lan Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lan Thành T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trung cho UBND xã LM, huyện TH, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LG, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 05/12/2019, tại Km 95+450 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn CĐ, xã QT, huyện LG là đoạn đường thuộc khu Đ dân cư, Lan Thành T điều khiển ô tô 12C-053.36 đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội trên làn đường dành cho xe cơ giới, do không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, chỉ dẫn báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ dẫn đến xe ô tô Trung điều khiển đâm vào sườn bên phải của xe mô tô 98B1-598.70 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đang chuyển hướng sang đường. Hậu quả: Chị H bị tH nặng được đưa đi cấp cứu, sau đó chết tại bệnh viện; anh T bị đập đầu cửa kính xe phải khâu 8 mũi tuy nhiên anh T không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn tH cơ thể và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Như vậy, nguyên nhân để xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo Lan Thành T không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, chỉ dẫn báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ theo quy định và không chú ý quan sát, đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 91 của Bộ Giao thông vận tải ngày 31/12/2015 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (nay là khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải). Hậu quả chị H chết, anh T bị đập đầu vào cửa kính phải khâu 8 mũi là kết quả trực tiếp do hành vi vi phạm trên của bị cáo gây ra. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý do cầu thả. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện LG truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng

là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Tai nạn giao thông hiện nay đang là một vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội, nhiều người đã bị thiệt hại tính mạng hoặc mang tH tật suốt đời vì tai nạn giao thông. Trong khi các cấp, các ngành và toàn xã hội vẫn đang nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, kiềm chế tai nạn giao thông thì bị cáo Lan Thành T là người trưởng thành, có đủ nhận thức, đã qua đào tạo và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe hạng B2 nhưng do không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, chỉ dẫn báo hiệu đường bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không kịp xử lý đã gây thiệt hại đến tính mạng người khác. Do đó hành vi của bị cáo cần phải bị xử nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này bị cáo do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ nên có lỗi chính trong việc gây ra tai nạn, hậu quả làm chị H chết, anh T bị va đập vào cửa kính phải khâu 8 mũi. Tuy nhiên, do người bị hại là chị H có lỗi một phần, chuyển hướng sang đường khi có pH tiện đi ngược chiều, gây nguy hiểm cho người và pH tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, HĐXX sẽ xem xét tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Đại diện theo ủy quyền, đại diện hợp pháp theo pháp luật của những người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Sau khi xem xét hành vi, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Mặc dù hậu quả của hành vi phạm tội là nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này không có lần phạm tội nào khác, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, chưa cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho

bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ để bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình của chị Nguyễn Thị H bị hại trong vụ án số tiền 90.000.000 đồng. Đến nay, bị hại là anh T, đại diện theo ủy quyền và đại diện hợp pháp theo pháp luật của những người đại diện hợp pháp cho chị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự, xét thấy sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng: Xe ô tô 12C-053.36 là của anh Lý Trần Đ, sinh năm 1986 ở khu Tân Hoà, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn thế chấp cho anh Tường Duy Hưởng, sinh năm 1978 ở thôn CĐ, xã QT, LG để vay tiền sau đó anh Hưởng cho bị can Trung mượn để đi lại. Xe mô tô 98B1-598.70 là tài sản của gia đình anh C. Hai xe này bị hư hỏng, anh Hưởng, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 5.000.000 đồng để sửa chữa xe, anh C không yêu cầu bồi thường gì thêm. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh C, anh Hưởng là phù hợp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo Lan Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lan Thành T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lan Thành T cho Ủy ban nhân dân xã LM, huyện TH, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo

quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- Công an huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiêm